

TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ DẠY HỌC MÔN GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG - AN NINH Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI HIỆN NAY

NGUYỄN VĂN TOÀN*

Ngày nhận bài: 22/11/2016; ngày sửa chữa: 12/12/2016; ngày duyệt đăng: 19/12/2016.

Abstract: *Equipping students with knowledge on National Defence and Security is an important policy of the Vietnamese Communist Party and our Government with aim to help the youth aware of their rights and responsibilities in building and defending country. In the article, author proposes solutions for improving efficiency of teaching the subject Defence - Security at Hanoi National University of Education.*

Keywords: *Teaching management, Defence and Security, Hanoi National University of Education.*

1. Trong giai đoạn hiện nay, với sự tác động mạnh mẽ của xu thế toàn cầu hóa và cơ chế thị trường, các quốc gia trên thế giới, trong khu vực ngày càng xích lại gần nhau hơn. Quá trình này vừa tạo ra những thời cơ hợp tác, đoàn kết để phát triển giữa các nước, các dân tộc, đồng thời cũng đặt ra những thách thức không nhỏ trong việc giữ gìn bản sắc dân tộc, an ninh lãnh thổ quốc gia. Do đó, việc tăng cường giáo dục quốc phòng và an ninh (GDQP-AN) cho học sinh (HS), sinh viên (SV) là chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước, là vấn đề có ý nghĩa quan trọng trong chiến lược đào tạo con người mới XHCN. Mục tiêu của công tác này là giáo dục cho HS, SV lòng yêu nước, yêu CNXH, niềm tự hào và sự trân trọng đối với truyền thống quý báu của dân tộc, trang bị cho họ những kiến thức cơ bản về quốc phòng, an ninh và những kỹ năng quân sự cần thiết để SV nhận thức đầy đủ hơn quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

Trên cơ sở quán triệt sâu sắc các chỉ thị, nghị định của Đảng, Chính phủ về công tác GDQP-AN, những năm qua Bộ GD-ĐT đã tích cực phối hợp với Bộ Quốc phòng, các bộ, ngành liên quan, triển khai đồng bộ nhiều giải pháp, nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ GDQP-AN cho HS, SV. Theo đó, công tác này đã được triển khai thực hiện thống nhất, đồng bộ đến các cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân, ngày càng đi vào nền nếp và từng bước nâng cao chất lượng. GDQP-AN đã trở thành môn học chính khoá ở trung học phổ thông và cao đẳng, đại học; nội dung, chương trình, giáo trình, sách giáo khoa và tài liệu tham khảo cũng như các điều kiện đảm bảo cho môn học bước đầu đã đáp ứng được yêu cầu.

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội trong những năm qua đã chỉ đạo chặt chẽ và rất quan tâm đến công tác GD-ĐT nói chung, công tác GDQP-AN nói riêng. Đồng thời có sự phối hợp nhịp nhàng và hiệu quả của các cơ quan chức năng và các khoa trong trường, từ đó đã tạo sự chuyển biến rõ nét về mặt nhận thức cho SV như: chấp hành chế độ đọc báo, nghe tin, chế độ sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, chế độ tập thể dục buổi sáng của SV; vấn đề tự học, ý thức giữ gìn tài sản công, giữ gìn trật tự an ninh học đường... từng bước đã đi vào nền nếp. Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn một số hạn chế như: tác phong của một số SV còn chậm, chưa tự giác trong quá trình tập luyện, ý thức tự giác học tập bộ môn chưa cao...

2. Tăng cường quản lý nhằm nâng cao hiệu quả dạy học môn GDQP-AN ở Trường Đại học Sư phạm Hà Nội trong giai đoạn hiện nay

2.1. Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của công tác GDQP-AN cho đội ngũ giảng viên (GV) và SV. Nhận thức là yếu tố quan trọng, quyết định đến hiệu quả của hoạt động dạy và học. Do đó nâng cao nhận thức về mọi mặt của hoạt động dạy và học GDQP-AN có vị trí, vai trò quan trọng, nhằm tạo ra sự thống nhất về nhận thức, trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ dạy và học cho SV hiện nay. Để làm tốt công tác này, cán bộ quản lý cần phối hợp chặt chẽ với GV làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nắm chắc mọi diễn biến trong đơn vị và đặc điểm, tâm lý của từng SV để có biện pháp quản lý sao cho phù hợp; đồng thời phải phổ biến những quy định, những yêu cầu của môn học đến mọi người để họ có

* Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

cái nhìn đầy đủ và tổng quát hơn. Đối với SV, ngoài việc nắm chắc nội dung, kiến thức của môn học, các em phải nhận thức đúng đắn về trách nhiệm trong việc thực hiện công tác GDQP-AN; nắm chắc, hiểu rõ các văn bản pháp quy và những quy định của môn học; xác định rõ thái độ, trách nhiệm của mình trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

2.2. Xây dựng chương trình, kế hoạch dạy học phù hợp với mọi đối tượng là yếu tố để mỗi cán bộ, GV thực hiện nhiệm vụ một cách chủ động có hiệu quả. Do đó, cán bộ quản lý cần thường xuyên theo dõi, giám sát việc xây dựng, bổ sung, điều chỉnh kế hoạch dạy học của đội ngũ cán bộ GV trong quá trình thực hiện. Chương trình, kế hoạch dạy học phải đảm bảo tính khoa học, hiệu quả phù hợp với mục tiêu, yêu cầu đào tạo của Bộ Quốc phòng, Bộ GD-ĐT. Trên cơ sở đó, đảm bảo việc phân công giảng dạy cho mỗi cán bộ, GV một cách phù hợp nhằm phát huy tối đa khả năng của mỗi người, sử dụng đúng người, đúng việc trong quá trình quản lý và thực thi nhiệm vụ. Việc xây dựng kế hoạch dạy học phải có sự kế thừa và mang tính dài hạn, đảm bảo tính khoa học, hợp lý; phải dự kiến được các tình huống phát sinh để chủ động trong việc xác định phương hướng giải quyết.

Để thực hiện có hiệu quả công tác này, cán bộ quản lý cần chỉ đạo các bộ phận chức năng làm tốt công tác nghiên cứu, đánh giá thực trạng để làm cơ sở cho việc xây dựng kế hoạch chương trình dạy học; có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn và cử các cán bộ đi học tập và bồi dưỡng kiến thức quản lý về xây dựng kế hoạch, chương trình, đặc biệt là khi triển khai và thực hiện chương trình đào tạo theo tín chỉ như hiện nay; cần tổng kết, rút kinh nghiệm để mỗi cán bộ, GV thấy được những tồn tại, thiếu sót, từ đó bổ sung, điều chỉnh để kế hoạch dạy học ngày càng hoàn thiện hơn.

2.3. Tích cực đổi mới nội dung, phương pháp dạy học (PPDH). Do tính đặc thù môn học GDQP-AN thường “khô cứng”, người học dễ nhàm chán, vì vậy, cùng với việc cập nhật thường xuyên nhiệm vụ quốc phòng - an ninh, bảo vệ Tổ quốc vào nội dung giảng dạy, cần đẩy mạnh đổi mới nội dung, chương trình, gắn với đổi mới PPDH, cũng như đổi mới quá trình kiểm tra đánh giá theo hướng thiết thực, hiệu quả, phù hợp với đối tượng SV và sự phát triển của nhiệm vụ quốc phòng - an ninh. Trên cơ sở chương trình quy định, mỗi GV cần đề cao trách nhiệm, tích cực, chủ động nghiên cứu điều chỉnh, bổ sung nội dung (học phần, chuyên đề) GDQP-AN cho phù hợp với tình hình thực tiễn; trong đó, tập trung cả phần

kiến thức quốc phòng - an ninh (lí thuyết) và kĩ năng quân sự (thực hành). Cần tập trung vào các chuyên đề: *Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân; Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; Kết hợp kinh tế với quốc phòng; Phòng, chống chiến lược “Diễn biến hòa bình”; Xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia; Về dân tộc, tôn giáo; Chống tội phạm, tệ nạn xã hội.*

Bên cạnh đổi mới nội dung, chương trình cần đẩy mạnh đổi mới PPDH theo hướng phát huy tính tích cực, sáng tạo của người học. Cụ thể là: cần nâng cao chất lượng soạn giáo án, ứng dụng công nghệ thông tin vào nghiên cứu, trao đổi để cập nhật, khai thác thông tin, tư liệu trong việc soạn giáo án, mô phỏng các tình huống chiến đấu, động tác kĩ thuật, chiến thuật bộ binh, trường bắn và đưa những hình ảnh, thông tin mới về hoạt động quốc phòng - an ninh vào bài giảng, tạo sự sinh động, hấp dẫn, lôi cuốn người học qua từng chuyên đề. Mặt khác, trong quá trình tổ chức dạy học, GV cần linh hoạt sử dụng các PPDH, huấn luyện, tích hợp hóa các phương pháp trong cùng một bài giảng; khắc phục lối truyền thụ một chiều theo kiểu đọc thoại, tăng tính đối thoại, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người học, rèn luyện cho SV năng lực tư duy, vận dụng kiến thức vào thực hành và thông qua thực hành để tiếp thu kiến thức lí thuyết. Tăng cường xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động ngoại khóa cho SV như: tham quan bảo tàng, di tích lịch sử, nói chuyện truyền thống, hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao và tham gia các hoạt động xã hội,... giúp SV tiếp thu kiến thức từ thực tế, gắn học đi đôi với hành, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả môn học.

2.4. Tăng cường xây dựng đội ngũ cán bộ, GV đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng, hợp lý về cơ cấu. Để đáp ứng mục tiêu này, trong quá trình tuyển chọn cán bộ, cần lựa chọn những GV trẻ có đủ phẩm chất, năng lực theo yêu cầu để “chuẩn hóa” đội ngũ. Đồng thời phải tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, GV, dựa trên nhu cầu thực tiễn nhiệm vụ, chủ động xây dựng hệ thống những kĩ năng sư phạm cần thiết, như: thiết kế bài giảng, tổ chức điều khiển, định hướng hoạt động, giải quyết các tình huống sư phạm,...; tăng cường tổ chức hoạt động dự giờ, bình giảng, hội giảng để đội ngũ cán bộ, GV học hỏi, trao đổi kinh nghiệm. Hàng năm, nên tổ chức hội thi GV giỏi, cán bộ quản lý giỏi và coi đây là một hướng quan trọng để bồi dưỡng, nâng cao năng lực toàn diện cho đội ngũ cán bộ, GV.

(Xem tiếp trang 74)

Kết quả nghiên cứu về các yếu tố ảnh hưởng đến mức độ thích ứng với HĐHT của SV DTTS Trường Đại học Hồng Đức cho thấy, có nhiều yếu tố ảnh hưởng đến mức độ thích ứng với HĐHT của SV DTTS; trong đó, các yếu tố chủ quan có ảnh hưởng nhiều hơn so với các yếu tố khách quan. Chưa quen với phương pháp học tập ở đại học là yếu tố chủ quan và Sự biến động lớn về môi trường học tập là yếu tố khách quan có ảnh hưởng nhiều nhất đến mức độ thích ứng với HĐHT của SV DTTS ở Trường Đại học Hồng Đức. Đây là cơ sở thực tiễn để chúng tôi đề xuất những biện pháp tác động giúp SV DTTS cải thiện mức độ thích ứng với HĐHT, giúp các em có kết quả học tập cao hơn. □

Tài liệu tham khảo

[1] Nguyễn Thạc - Phạm Thành Nghị (1995). *Tâm lí học sư phạm đại học*. NXB Giáo dục.

[2] Đặng Thị Lan (2009). *Mức độ thích ứng với hoạt động học một số môn học chung và môn đọc hiểu tiếng nước ngoài của sinh viên trường Đại học Ngoại Ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội*. Luận án tiến sĩ Tâm lí học. Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

[3] Đặng Thị Lan (2016). *Các yếu tố ảnh hưởng đến khó khăn tâm lí trong hoạt động học ngoại ngữ của sinh viên dân tộc thiểu số năm thứ nhất trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội*. Tạp chí Nghiên cứu nước ngoài, Trường Đại học Quốc gia Hà Nội, tập 32, số 1.

[4] Nguyễn Thị Út Sáu (2013). *Thích ứng với hoạt động học tập theo tín chỉ của sinh viên Đại học Thái Nguyên*. Luận án tiến sĩ Tâm lí học. Học viện Khoa học Xã hội và Nhân văn.

[5] Vũ Dũng (2000). *Từ điển Tâm lí học*. NXB Khoa học xã hội.

[6] Herbert Spencer (1998). *The Principles of Psychology*. Vol 1, New York.

Tăng cường quản lí nhằm nâng cao...

(Tiếp theo trang 38)

Cần chủ động liên kết với các khoa, bộ môn ở các trường đại học có liên quan trong khu vực để tổ chức các lớp bồi dưỡng kĩ năng sư phạm, tin học, ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ, GV; đồng thời, động viên, khuyến khích và tạo điều kiện cho họ học tập, nghiên cứu, cập nhật những kiến thức, thông tin mới về quốc phòng - an ninh để không ngừng nâng cao trình độ; cơ quan chức năng của các bộ chủ quản (Bộ GD-ĐT, Bộ Quốc phòng) cần tham mưu, đề xuất, xây dựng và trình phê duyệt, ban hành các cơ chế, chính sách đãi ngộ phù hợp để đội ngũ cán bộ, GV làm nhiệm vụ giảng dạy bộ môn GDQP-AN yên tâm, gắn bó với công việc.

2.5. Xây dựng nền nếp tự học cho SV. Đây là một biện pháp quan trọng nhằm nâng cao kết quả học tập, nền nếp của người học được thể hiện ở việc chấp hành nghiêm túc, hiệu quả mọi nội quy, quy chế về học tập đối với các quy định của nhà trường; giúp cho SV có ý thức chấp hành chế độ, nhiệm vụ học tập một cách tự giác, tích cực và chủ động.

Cần xây dựng ý thức học tập nghiêm túc ngay từ những buổi học đầu tiên, làm tốt công tác đánh giá chất lượng, ý thức học tập của SV sau mỗi buổi học; thường xuyên động viên khuyến khích SV tự học, tự vươn lên trong học tập; giúp SV định hướng xây dựng kế hoạch học tập, cụ thể là: xác định thời gian học trên lớp; thời gian tự học ở nhà; mục tiêu phấn đấu, biện pháp thực hiện... Thường xuyên làm tốt công tác đánh giá, rút kinh nghiệm đối với đội ngũ cán bộ, GV trong

việc quản lí, đôn đốc SV chấp hành các quy định, nội quy, kỉ luật trong giờ học, buổi học. Báo cáo, tổng hợp, rút kinh nghiệm và tiến hành biểu dương cũng như nhắc nhở, phê bình kịp thời với các cá nhân trong việc chấp hành các nội quy, quy định, chế độ học tập, thông qua các buổi học và sinh hoạt hàng ngày.

Tăng cường quản lí hoạt động dạy học GDQP-AN hiện nay là yêu cầu quan trọng của người cán bộ quản lí nhằm nâng cao chất lượng dạy và học bộ môn trong giai đoạn hiện nay. Thực hiện tốt các biện pháp nêu trên sẽ khắc phục được những mặt hạn chế, yếu kém trong công tác quản lí dạy học GDQP-AN, góp phần nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò môn học cho SV. Tuy nhiên, để các biện pháp trên được thực hiện và triển khai hiệu quả, trong quá trình thực hiện, cần vận dụng một cách linh hoạt dựa trên tình hình thực tiễn của đơn vị để chỉ đạo và tổ chức thực hiện cho phù hợp và đạt được hiệu quả cao nhất. □

[1] Hà Văn Công (2005). *Giáo dục quốc phòng cho học sinh, sinh viên sau 5 năm thực hiện chỉ thị 62-CT/TW của Bộ Chính trị*. Tạp chí Quốc phòng toàn dân, số 174; tr 12-17.

[2] Nguyễn Thị Doan (1998). *Trường đại học với nhiệm vụ giáo dục quốc phòng*. Tạp chí Quốc phòng toàn dân, số 95; tr 34-39.

[3] Trần Khánh Đức (2004). *Quản lí và kiểm định chất lượng đào tạo nhân lực theo ISO&TQM*. NXB Giáo dục.

[4] Bùi Minh Hiền (2011). *Quản lí giáo dục*. NXB Đại học Sư phạm.

[5] Trần Kiểm (2010). *Tiếp cận hiện đại trong quản lí giáo dục*. NXB Đại học Sư phạm.